

Số: /KH-SDTTG

Sơn La, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 17/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2025 ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch số 296-KH/TU ngày 17/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Sở Dân tộc và Tôn giáo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh.
- Phát triển nhanh và bền vững, từng bước làm chủ công nghệ, ưu tiên nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của Sở.
- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ; phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.
- Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của các phòng trong xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, công chức phải gương mẫu thực hiện. Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được cụ thể hoá trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua khen thưởng hằng năm. Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp hướng ứng các chương trình phát động chiến dịch tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu, lãnh đạo các phòng phải trực tiếp chỉ đạo, tham gia các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ban hành kế hoạch phát động phong trào "*học tập số*" thường xuyên liên tục, phổ cập, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức trong đơn vị.

- Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đào tạo kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các phòng, người đứng đầu và cán bộ, công chức trong đơn vị (*theo tiêu chí của Bộ Nội vụ*).

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách; xóa bỏ tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, đặc biệt áp dụng khoa học, công nghệ khai thác tiềm năng lợi thế của từng khu vực trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực công tác của cơ quan, cài đặt các ứng dụng, phần mềm bảo vệ, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 202-KH/TU ngày 10/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Phân đầu 100% công chức được đào tạo các kỹ năng số cơ bản, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo quốc phòng và an ninh

- Phân đầu số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu của các cơ quan để hình thành môi trường làm việc số

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng và không gian mạng; Kịp thời phát hiện phối hợp với cơ quan chức năng ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Triển khai chính sách khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp với các cơ quan chức năng đào tạo nhân lực cho công chức đơn vị về chuyển đổi số, khoa học công nghệ, AI.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì phối hợp với các phòng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 296-KH/TU thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội thảo, tập huấn; Chủ trì, phối hợp với các phòng triển khai nội dung về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực.

- Tham mưu cử công chức trong cơ quan tham gia các lớp tập huấn liên quan đến công tác chuyển đổi số, khoa học công nghệ.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) gửi Sở Khoa học và Công

nghệ tỉnh theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn: Chủ động nghiên cứu, quán triệt đến công chức của phòng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị

- Phối hợp với Văn phòng cử công chức tham gia các lớp đào tạo tập huấn liên quan đến công tác chuyển đổi số, khoa học công nghệ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh của Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị các phòng chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ ;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng;
- TTTĐT cơ quan;
- Lưu: VT, VP (Ly 01).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Duy Dũng